

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 46/2013/TT-BGTVT

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2013

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn thực hiện chế độ kỷ luật lao động đặc thù
 đối với nhân viên hàng không**

Căn cứ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam,

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện chế độ kỷ luật lao động đặc thù đối với nhân viên hàng không.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn thực hiện chế độ kỷ luật lao động đặc thù đối với nhân viên hàng không.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với:

1. Các chức danh nhân viên hàng không, bao gồm:

- a) Thành viên tổ lái;
- b) Giáo viên huấn luyện bay;
- c) Tiếp viên hàng không;
- d) Nhân viên bảo dưỡng, sửa chữa tàu bay và thiết bị tàu bay;
- đ) Nhân viên không lưu;
- e) Nhân viên thông báo tin tức hàng không;
- g) Nhân viên thông tin, dẫn đường, giám sát hàng không;
- h) Nhân viên khí tượng hàng không;
- i) Nhân viên điều độ, khai thác bay;
- k) Nhân viên thiết kế phương thức bay hàng không dân dụng;
- l) Nhân viên tìm kiếm, cứu nạn hàng không;
- m) Nhân viên điều khiển, vận hành thiết bị hàng không, phương tiện hoạt động tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay;

- n) Nhân viên an ninh hàng không;
- o) Nhân viên khai thác mặt đất phục vụ chuyến bay.

2. Người sử dụng lao động, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc áp dụng chế độ kỷ luật lao động đặc thù đối với các chức danh nhân viên hàng không quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 3. Chế độ kỷ luật lao động đặc thù

1. Tạm đình chỉ ngay công việc của nhân viên hàng không đang đảm nhiệm khi xảy ra hành vi vi phạm trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư này.

2. Không sử dụng làm việc tại các vị trí chức danh nhân viên hàng không đối với nhân viên hàng không vi phạm quy định tại Điều 6 Thông tư này.

3. Chế độ kỷ luật lao động đặc thù theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này không thay thế các hình thức xử lý kỷ luật lao động đối với nhân viên hàng không theo quy định của Bộ luật Lao động.

Điều 4. Thẩm quyền áp dụng chế độ kỷ luật lao động đặc thù

Người sử dụng hoặc người được ủy quyền sử dụng nhân viên hàng không có quyền áp dụng chế độ kỷ luật lao động đặc thù đối với nhân viên hàng không khi vi phạm.

Điều 5. Quy định về tạm đình chỉ công việc đối với nhân viên hàng không

1. Nhân viên hàng không bị tạm đình chỉ công việc đang đảm nhận trong các trường hợp sau:

- a) Vi phạm các quy định, nội quy gây uy hiếp an toàn, an ninh hàng không;
- b) Bị điều tra, khởi tố trong các vụ án hình sự;
- c) Tự ý bỏ vị trí làm việc;
- d) Uống rượu, bia trong giờ làm việc hoặc có nồng độ cồn trong máu, hơi thở trong khi thực hiện nhiệm vụ;
- đ) Trộm cắp, chiếm đoạt trái phép tài sản của tổ chức, cá nhân;
- e) Lợi dụng vị trí làm việc để buôn lậu, vận chuyển trái phép người, tài sản, hàng hóa;
- g) Sử dụng hoặc có kết quả dương tính đối với các chất ma túy hoặc chất kích thích không được phép sử dụng khác theo quy định;
- h) Đánh bạc, gây rối, làm mất an ninh, trật tự tại nơi làm việc.

2. Thời gian tạm đình chỉ, chế độ tiền lương trong thời gian tạm đình chỉ được thực hiện theo quy định tại Bộ luật Lao động.

Điều 6. Quy định về sử dụng nhân viên hàng không vi phạm kỷ luật lao động đặc thù

Không sử dụng làm việc tại vị trí nhân viên hàng không ở bất kỳ doanh nghiệp nào hoạt động trong lĩnh vực hàng không dân dụng đối với các trường hợp sau:

1. Cố ý vi phạm các quy định, nội quy trực tiếp gây tai nạn hàng không hoặc sự cố hàng không nghiêm trọng.
2. Bị kết án trong các vụ án hình sự.
3. Trộm cắp, chiếm đoạt trái phép tài sản của tổ chức, cá nhân.
4. Lợi dụng vị trí làm việc để buôn lậu, vận chuyển trái phép người, tài sản, hàng hóa.
5. Sử dụng hoặc có kết quả dương tính đối với các chất ma túy hoặc chất kích thích không được phép sử dụng khác trong quy định.

Điều 7. Trách nhiệm của người sử dụng lao động hoạt động trong lĩnh vực hàng không dân dụng

1. Căn cứ quy định của Thông tư này, người sử dụng nhân viên hàng không quy định cụ thể các hành vi vi phạm kỷ luật lao động đặc thù trong nội quy lao động của đơn vị.
2. Người sử dụng nhân viên hàng không có trách nhiệm báo cáo Cục Hàng không Việt Nam khi nhân viên hàng không có hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư này, đồng thời báo cáo cho Cảng vụ hàng không trong trường hợp hành vi vi phạm xảy ra tại cảng hàng không, sân bay thuộc phạm vi quản lý của Cảng vụ hàng không.
3. Định kỳ 06 tháng (trước ngày 25 tháng 6) và hàng năm (trước ngày 25 tháng 12) có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Cục Hàng không Việt Nam về tình hình thực hiện chế độ kỷ luật lao động đặc thù đối với nhân viên hàng không theo quy định của Thông tư này.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2014.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Thông tư này.
2. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

BỘ TRƯỞNG

Đinh La Thăng